

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/DS-PT

Ngày 20 - 02 - 2025

V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng về danh dự, nhân phẩm,
uy tín

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trọng

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thúy Mai.

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân
tỉnh Vinh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vinh Phúc: Bà Hoàng Thị Tuyết -
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 20/02/2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh
Phúc xét xử công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 192/2024/TLPT-DS ngày
11 tháng 12 năm 2024. Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2024/DS-ST ngày 30
tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc bị
kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 09/2025/QĐ-PT
ngày 02 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1956. Địa chỉ: TDP Đ,
phường T, thành phố V, tỉnh Vinh Phúc, “có mặt”.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số nhà A, TDP V,
phường T, thành phố V, tỉnh Vinh Phúc, “có mặt”.

Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại phiên tòa, nguyên đơn ông
Nguyễn Văn B trình bày:

Hồi 14 giờ 20 phút, ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại số nhà A đường H, TDP
Đ, phường T, thành phố V, tỉnh Vinh Phúc chính là trụ sở Hợp tác xã N (viết tắt
HTX N1), ông Nguyễn Thanh H là Giám đốc HTX N1 đã có hành vi xúc phạm,
chửi bới ông tại nơi làm việc, trước sự có mặt bà con xã viên. Sự việc trên ông
đã báo cáo với Công an phường T. Ngày 22/12/2021, tại Công an phường T, ông
H đã thừa nhận có hành vi lăng mạ, xúc phạm ông, cụ thể là có cử chỉ, lời nói thô
tục, khiêu khích đối với ông. Sau đó ông H bị Chi bộ Tổ dân phố V tổ chức hội

ngộ kiểm điểm và có Quyết định số 01-QĐ/CB ngày 05/4/2022 kỷ luật bằng hình thức khiển trách. Việc ông H xúc phạm đến danh dự, uy tín, nhân phẩm, ông không bị thiệt hại gì và cũng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh cho những thiệt hại liên quan đến danh dự, uy tín, nhân phẩm. Tuy nhiên, nhận thấy những lời nói chửi bới của ông H đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự của ông tại nơi làm việc đồng người. Ông đề nghị Tòa án giải quyết buộc ông H phải bồi thường cho ông số tiền là 30.000.000 đồng. Ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh H trình bày:

Ông thừa nhận có những lời nói đối với ông B, cụ thể câu nói như thế nào thì ông không nhớ. Tuy nhiên, không phải tự nhiên mà ông lại có những lời nói nặng lời với ông B mà do ông B có những lời nói kích động đối với bà L và bà H1 là xã viên. Khi đó ông đang làm việc với bà con xã viên với tư cách là Giám đốc HTX N1, thì ông B nói “*bà con xã viên không trả tiền dịch vụ hợp tác xã, Hợp tác xã phải có trách nhiệm ký xác nhận cho bà con xã viên, nếu không ký thì khởi kiện ra Tòa án vì lãnh đạo xã viên trong hợp tác xã toàn làm sai*”. Ông đã nhắc nhở ông B không phải nhiệm vụ của ông B, đề nghị ông ra khỏi nơi làm việc nhưng ông B vẫn cố tình không ra ngoài dẫn đến bức tức nên ông và ông B có lời qua tiếng lại với nhau. Sự việc trên ông B đã làm đơn đến Công an phường T và ông đã chịu trách nhiệm về những lời nói đó của mình đồng thời ông đã xin lỗi ông B. Sau đó, ông bị Công an phường T quyết định xử phạt vi phạm hành chính 200.000đồng, ông đã nộp phạt và Chi bộ Tổ dân phố V tổ chức hội nghị kiểm điểm và có Quyết định số 01-QĐ/CB ngày 05/4/2022 kỷ luật bằng hình thức khiển trách.

Về nội dung liên quan đến bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín, nhân phẩm bị xâm phạm: Tại buổi làm việc tại Công an phường T có sự chứng kiến của trưởng khu nơi ông đang sinh sống, ông B có đề nghị bồi thường liên quan đến việc ông lăng mạ xúc phạm danh dự, uy tín nhân phẩm của ông B. Công An đã hỏi ông B về những căn cứ chứng minh cho thiệt hại của mình, ông B đã trả lời không có căn cứ gì chứng minh cho thiệt hại đó. Do vậy Công an đã không tiến hành hòa giải liên quan đến nội dung bồi thường. Sự việc đã xảy ra từ năm 2021 đến trước khi nộp đơn khởi kiện thì ông B không có khiếu nại hay có đơn yêu cầu gì về vấn đề này, nay ông B lại có đơn khởi kiện yêu cầu ông bồi thường về danh dự, uy tín, nhân phẩm với mức bồi thường là 30.000.000 đồng, ông không đồng ý. Ông đề nghị ông B chứng minh thiệt hại của mình. Nếu có căn cứ chứng minh thiệt hại ông sẵn sàng bồi thường theo đúng quy định pháp luật.

Với nội dung trên, tại Bản án số: 38/2024/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã căn cứ khoản 6 Điều 26; các Điều 35, 39, 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 592

của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 9 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B đối với ông Nguyễn Thanh H về việc yêu cầu ông Nguyễn Thanh H phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với số tiền 30.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí dân sự, quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án cho các đương sự.

Ngày 24/9/2024, nguyên đơn ông B làm đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Bản án sơ thẩm số 38/2024/DS-ST ngày 30/9/2024, đồng thời buộc ông Nguyễn Thanh H phải bồi thường danh dự, nhân phẩm cho ông là 30.000.000 đồng. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, ông B sửa đổi bổ sung yêu cầu khởi kiện: Yêu cầu Tòa án buộc bị đơn bồi thường danh dự nhân phẩm uy tín bị xâm phạm cho nguyên đơn là 10 tháng lương, tương đương với số tiền là 23.400.000 đồng và bồi thường ngày công làm đơn đi làm việc tại các cơ quan, cụ thể như Đ phường T, Công an phường T, Tòa án thành phố V, Tòa án tỉnh Vĩnh Phúc số tiền 7.000.000 đồng. Tổng số tiền buộc bị đơn phải bồi thường là 30.400.000 đồng (23.400.000 + 7.000.000). Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm ông B đề nghị bồi thường 9 tháng lương cơ bản (làm tròn 21.000.000đ) và 7.000.000đ tiền ngày công làm đơn đi làm việc tại các cơ quan, tổng cộng ông yêu cầu ông H bồi thường số tiền 28.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm khẳng định trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phúc thẩm Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định; các đương sự đều chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn; giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 38/2024/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Về án phí, ông B không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định. Ông B làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án: Ông B và ông H là thành viên Ban N1, ngày 30/3/2021 tại trụ sở của HTX N1 ở số nhà A đường H, TDP Đ, phường T, thành phố V, ông H có những lời nói to tiếng không đúng mực đối với ông B. Sự việc trên ông B đã báo cáo với Công an phường T. Tại biên bản làm việc ngày 22/12/2021 tại Công an phường T, ông H đã thừa nhận có những lời nói to tiếng đối với ông B và ông H đã bị xử phạt vi phạm hành chính và Chi bộ Tổ dân phố V tổ chức hội nghị kiểm điểm và có Quyết định số 01-QĐ/CB ngày 05/4/2022 kỷ luật bằng hình thức khiển trách.

[3]. Tại phiên tòa, ông H thừa nhận sự việc như trên, tuy nhiên theo ông H, vì bản thân ông là Giám đốc Hợp tác xã mà bị cấp dưới là ông B tranh cãi nhiều lần nên đã nổi nóng và có những lời lẽ to tiếng đối với ông B, sau khi xảy ra sự việc mọi chuyện diễn ra rất bình thường, không có gì to lớn, những ngày sau đó ông B vẫn đi làm, vẫn sinh hoạt bình thường. Khi sự việc xảy ra tại trụ sở Hợp tác xã, ngoài ông, ông B và 04 người trong Hội đồng quản trị thì chỉ có 02 xã viên là bà L và bà H1, ngoài ra không có ai khác, sự việc xảy ra chỉ là nóng nảy, cãi nhau, lời qua tiếng lại không chuẩn mực và diễn ra trong thời gian rất ngắn (khoảng một vài phút). Mặc dù vậy, là một đảng viên, khi được Công an gọi lên làm việc ông vẫn nhận trách nhiệm và đã bị xử phạt vi phạm hành chính cũng như Chi bộ Tổ dân phố V kỷ luật bằng hình thức khiển trách. Còn ông B thừa nhận sau khi sự việc xảy ra thì không ai trong hợp tác xã nhắc lại chuyện này, ông vẫn đi làm bình thường, không ảnh hưởng gì đến công việc và sinh hoạt hàng ngày.

[4]. Xét yêu cầu khởi kiện của ông B, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác là không đúng về mặt văn hóa, đạo đức, trái quy định pháp luật. Người nào vi phạm thì chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 592 Bộ luật Dân sự. Tuy nhiên, ông B không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho những thiệt hại hoặc những căn cứ chứng minh cho việc thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông B luôn khẳng định trước và sau khi ông H có hành vi chửi bới, xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín, ông không bị thiệt hại hay bị giảm sút thu nhập; tâm lý, tinh thần ông vẫn bình thường. Cấp sơ thẩm sau khi xem xét, đánh giá một cách toàn diện nội dung vụ án đã không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông B là có căn cứ đúng quy định.

Từ phân tích trên Hội đồng xét xử thấy rằng kháng cáo của ông B không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

[5]. Về án phí: Ông B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn B; Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 38/2024/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ khoản 6 Điều 26; các Điều 35, Điều 39, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn B đối với ông Nguyễn Thanh H về việc yêu cầu ông Nguyễn Thanh H phải bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với số tiền 28.000.000 đồng.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND thành phố Vĩnh Yên;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Trọng

